2110/96
1665

HIỆP ĐỊNH
giữa Chính phủ Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt nam và Chính phủ Cộng hoà Achentina về hợp tác kinh tế và thương mại

BỘ NGOẠI GIAO
Vụ Luật pháp & Điều ước quốc tế

Chính phủ Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt nam và Chính phủ Cộng hoà Achentina, dưới đây gọi tắt là "Các Bên",

Cho rằng việc mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế và thương mại giữa các Bên sẽ góp phần vào sự phồn thịnh của nhân dân mỗi nước.

Khẳng định mong muốn phát triển quan hệ thương mại của hai Bên trên cơ sở những nguyên tắc tối huệ quốc và đãi ngộ quốc dân.

Thoả thuận rằng các mối quan hệ kinh tế là một nhân tố quan trọng và cần thiết trong việc tăng cường các mối quan hệ song phương và

Tin tưởng rằng Hiệp định hợp tác kinh tế và thương mại giữa hai Bên sẽ có lợi cho cả hai Bên;

đã thoả thuận như sau :

Điều 1

Các Bên sẽ xúc tiến việc phát triển hợp tác kinh tế thương mại và các hình thức hợp tác kinh tế khác giữa hai nước phù hợp với các điều khoản của Hiệp định này.

Điều 2

Các Bên sẽ dành cho nhau chế độ tối huệ quốc về thuế hải quan, thương mại và các hình thức hợp tác kinh tế khác giữa hai nước.

Mỗi Bên sẽ dành cho các sản phẩm xuất xứ hoặc được xuất khẩu sang lãnh thổ của phía Bên kia sự không phân biệt đối xử trong việc áp dụng hạn chế số lượng và trong việc cấp giấy phép.

Tuy nhiên, các quy định này sẽ không áp dụng đối với :

a) Những thuận lợi hoặc miễn trừ mà một trong hai Bên đã dành hoặc có thể sẽ dành cho các nước láng giềng, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mậu dịch biên giới;

b) Những thuận lợi hoặc miễn trừ mà một trong hai Bên đã dành hoặc có thể sẽ giành, do việc tham gia của mình vào khu vực mậu dịch tự do, liên minh thuế quan, thị trường chung, hoặc bất kỳ hình thức liên kết kinh tế khu vực nào khác.

c) Các thuận lợi hoặc miễn trừ mà Cộng hoà Achentina cam kết trong các thoả thuận song phương ký với Italia ngày 10-12-1987 và với Tây-ban-nha ký ngày 3-6-1988.

Điều 3

Sự đối xử không kém thuận lợi hơn dành cho hàng hoá xuất xứ từ mỗi Bên ký kết so với hàng hoá tương tự trong nước sẽ được áp dụng khi cả hai Bên sẽ là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới.

Điều 4

Hai Bên sẽ khuyến khích và tạo điều kiện cho các mối liên hệ trực tiếp giữa các cơ quan và các tổ chức kinh tế của nhau.

Điều 5

Việc thanh toán các giao dịch được tiến hành trong khuôn khổ Hiệp định này sẽ được thực hiện bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi, trừ phi các Bên hữu quan thoả thuận hình thức thanh toán khác đối với một giao dịch riêng biệt phù hợp với luật pháp hiện hành ở mỗi nước.

Điều 6

Hai Bên sẽ xúc tiến việc hợp tác kinh tế và thương mại trong tất cả các lĩnh vực hai Bên cùng quan tâm, kể cả việc tạo môi trường thuận lợi cho việc đầu tư, liên doanh, thầu phụ và tạo thuận lợi cho các hoạt động xúc tiến thương mại.

BỘ NGOẠI GIAO
Vụ Luật pháp & Điều ước quốc tế

Điều 7

Khi xảy ra tình trạng phá giá trong thương mại song biên, Bên bị hại có thể yêu cầu Bên kia tiến hành tham khảo ý kiến, càng sớm càng tốt, nhằm mục đích làm sáng tỏ thực tế sự việc và đạt được thoả thuận với nhau. Trong trường hợp không giải quyết được bằng các biện pháp kể trên, các Bên sẽ áp dụng luật pháp của nước mình về vấn đề này.

Điều 8

Hiệp định này không ngăn cản các Bên cấm hoặc hạn chế nhập khẩu, xuất khẩu hoặc hàng quá cảnh, áp dụng chính sách hoặc an toàn xã hội vì những giá trị xã hội; bảo vệ sức khoẻ và cuộc sống con người, động vật và thực vật; bảo vệ môi trường; bảo vệ tài sản quốc gia có giá trị nghệ thuật, lịch sử hoặc khảo cổ; bảo hộ sở hữu trí tuệ; hoặc các quy chuẩn liên quan đến vàng và bạc. Tuy nhiên, việc cấm hoặc hạn chế đó không được trở thành phương tiện phân biệt đối xử một cách tuỳ tiện hoặc che đậy sự hạn chế thương mại giữa các Bên.

Điều 9

Các Bên sẽ thành lập một Uỷ ban hỗn hợp Kinh tế, Thương mại Việt nam - Achentina nhằm giám sát việc thực hiện Hiệp định này, phân tích các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện Hiệp định và đưa ra những khuyến nghị đối với Chính phủ hai nước nhằm phát triển hơn nữa các quan hệ kinh tế và thương mại song phương.

Uỷ ban hỗn hợp Kinh tế, Thương mại Việt nam - Achentina sẽ họp khi hai Bên thấy cần thiết, luân phiên tại Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam và Cộng hoà Achentina.

Điều 10

Tất cả sự khác nhau giữa hai Bên về cách hiểu hoặc thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết thông qua tham khảo ý kiến và thương lượng.

BỘ NGOẠI GIAO
Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế

Điều 11

Hiệp định này có thể được sửa đổi khi được hai Bên thoả thuận bằng văn bản. Việc sửa đổi sẽ được thực hiện thông qua đường ngoại giao.

Điều 12

Các Bên sẽ thông báo cho nhau bằng văn bản thông qua đường ngoại giao việc hoàn tất các yêu cầu pháp lý cần thiết của mình để Hiệp định có hiệu lực. Hiệp định này sẽ có hiệu lực sau 30 ngày, kể từ ngày ghi trên bản thông báo cuối cùng.

Điều 13

Hiệp định này sẽ có hiệu lực năm (5) năm và sẽ được mặc nhiên gia hạn một thời gian như vậy, trừ khi một trong hai Bên thông báo bằng văn bản, qua đường ngoại giao, cho Bên kia chấm dứt Hiệp định này, sáu (6) tháng trước khi Hiệp định hết hiệu lực.

Các dự án được ký kết trong khuôn khổ Hiệp định này sẽ tiếp tục có hiệu lực và sẽ được thực thi phù hợp với các quy định của Hiệp định cho đến khi thực hiện xong các dự án đó.

Làm tại Hà nội, ngày 3 tháng 6 năm 1996 thành hai bản chính, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Tây-ban-nha,và tiếng Anh, tất cả các văn bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự hiểu khác nhau, bản tiếng Anh sẽ là bản quyết định./.

THỪA UỶ QUYỀN CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	**THỪA UỶ QUYỀN CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ ACHENTINA**

BỘ NGOẠI GIAO
Vụ Luật pháp & Điều ước quốc tế

AGREEMENT
BETWEEN
THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
AND
THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF ARGENTINA
ON
ECONOMIC AND TRADE COOPERATION

Vụ Luật pháp&Điều ước quốc tế
BỘ NGOẠI GIAO

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Republic of Argentina hereinafter referred to as the "Parties",

Considering that the expansion of economic and trade cooperation between the Parties shall contribute to the general welfare of the peoples of each State;

Affirming the desire of both Parties to develop their trade relations based on the principles of most - favoured nation and national treatment;

Having agreed that the economic links are an important and necessary element to strengthen bilateral relations, and

Convinced that an agreement on economic and trade cooperation between both Parties shall be for the mutual benefit,

Have agreed as follows:

Article 1

The Parties shall promote the development of economic and trade cooperation and other forms of economic cooperation between both countries in accordance with the provisions of this Agreement.

Article 2

The Parties shall grant each other the treatment of most - favoured nation with respect to customs duties, trade and other forms of economic cooperation between both countries.

Each Party shall grant the products originated or exported to the territory of the other Party a non - discriminatory treatment as regards the application of quantitative restrictions and the granting of licenses.

However, these provisions shall not be applied to:

a. the advantages or exemptions granted or which may be granted by one of the Parties to other neighbouring countries in order to facilitate border trade;

b. the advantages or exemptions granted or which may be granted by one of the Parties deriving from its participation in a free - trade area, customs union, common market, or any other forms of regional economic integration;

c. the advantages or exemptions granted by the Republic of Argentina under the bilateral agreements concluded with Italy on December 10th, 1987 and with Spain on June 3rd, 1988.

Article 3

Treatment shall be granted to products imported from the territory of the other Party which is not less favourable than that accorded to similar domestic products when the Parties should be members of the World Trade Organization.

Article 4

The Parties shall encourage and facilitate direct contacts between their economic operators and institutions.

Article 5

Payments of transactions carried out within the framework of this Agreement shall be made in freely convertible currencies, unless otherwise agreed upon by the involved Parties in a special transaction, according to the legislation in force in each country.

Article 6

The Parties shall promote the economic and trade cooperation between them in all fields considered of mutual interest, by including a favourable atmosphere for investment, joint ventures, and subcontracts, and by facilitating trade promotion activities.

BỘ NGOẠI GIAO
Vụ Luật pháp&Điều ước quốc tế

Article 7

Should dumping situations occur in reciprocal trade, the affected Party may request the other Party to hold consultation, as soon as possible, aimed at clarifying the facts of the case and achieving a mutually agreed solution. In case a settlement may not be reached through the above mentioned channels, the Parties shall observe their national legislation on the matter.

Article 8

This Agreement does not prevent the Parties from prohibitions or restrictions on imports, exports or goods in transit, for reasons of public ethics, public policy or public safety, protection of health and human life, animals and plants; protection of the environment; protection of the national heritage having artistic, historical or archaeological value; protection of intellectual property; or rules referring to gold and silver. However, such prohibitions or restrictions shall not be a means of arbitrary discrimination or a concealed restriction on trade between the Parties.

Article 9

The Parties shall set up a Vietnamese - Argentine Joint Economic/ Trade Committee in order to supervise the implementation of this Agreement, analyze matters arising from its implementation and make recommendations to the Governments of both States to further develop bilateral economic and trade relations.

The Vietnamese - Argentine Joint Economic / Trade Committee shall, when both Parties deem it necessary, alternately meet in the Socialist Republic of Vietnam and the Republic of Argentina.

Article 10

Any dispute which may arise between the Parties concerning the interpretation or implementation of this Agreement shall be settled through consultations and negotiations.

Article 11

This Agreement may be modified by mutual consent of the Parties. These modifications shall be formalized through diplomatic channels.

BỘ NGOẠI GIAO
Vụ Luật pháp&Điều ước quốc tế

Article 12

The Parties shall notify each other, in writing, through diplomatic channels, that the legal requirements of their respective countries for the entry into force of this Agreement have been completed . This Agreement shall enter into force thirty days after the date on the last of these two notifications .

Article 13

This Agreement shall remain valid for a period of five (5) years and shall be automatically extended for equal periods unless either Party denounces it in writing, through diplomatic channels, six months before the expiry date of the respective period.

The projects subscribed under this Agreement shall be valid and shall be executed in accordance with the provisions of same until fulfillment of said projects.

Done at Hanoi this 03rd day of the month of June of the year 1996, in two original copies, in the Vietnamese, Spanish, and English languages, all texts being equally authentic. In case of differences in interpretation, the English text shall prevail.

For the Government of
the Socialist Republic of Vietnam

For the Government of
the Republic of Argentina

Vụ Luật pháp & Điều ước quốc tế
BỘ NGOẠI GIAO

BỘ NGOẠI GIAO

Số : 667/LPQT

SAO Y BẢN CHÍNH
(Để thực hiện)

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2000

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
KT. Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Phó Vụ trưởng

Nguyễn Duy Chiến

BỘ NGOẠI GIAO
Vụ Luật pháp & Điều ước quốc tế

Nơi nhận :

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo),
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
- Bộ Tài chính,
- Bộ Thương mại,
- Bộ Tư pháp,
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,
- Đại sứ quán Việt Nam tại Achentina,
- Vụ Châu Mỹ,
- Vụ LPQT,
- Lưu trữ.

Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt nam và Chính phủ Cộng hoà Achentina về hợp tác kinh tế thương mại đã có hiệu lực.

HL : 10/10/1997